

Số: 12/2023/QĐCNHGT-DS

B, ngày 14 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Bùi Thị Thanh Q và bà Võ Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 17 tháng 7 năm 2023 của bà Bùi Thị Thanh Q.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 03 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: **Bùi Thị Thanh Q**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp 5, xã Định Trung, huyện B, tỉnh E.

Người bị kiện: **Võ Thị H**, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: ấp 1, xã Phú Vang, huyện B, tỉnh E.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 03 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 29 tháng 03 năm 2023, cụ thể như sau:

Bà Võ Thị H thừa nhận còn nợ bà Bùi Thị Thanh Q số tiền nợ là 8.900.000 đồng (Tám triệu chín trăm nghìn đồng) và đồng ý có nghĩa vụ trả cho bà Bùi Thị

Thanh Q số tiền nêu trên.

Thời gian thực hiện:

Lần 1: Trả 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) vào ngày 15/4/2023;

Lần 2: Trả 3.900.000 đồng (Ba triệu chín trăm nghìn đồng) vào ngày 30/4/2023.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đại ký

Lê Thị Thu Hương